

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 129/2003/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ tài chính đối với thu nhập sau thuế của hoạt động xổ số kiến thiết

Căn cứ Nghị định số 59/CP ngày 3/10/1996 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với Doanh nghiệp nhà nước và Nghị định số 27/1999/NĐ-CP ngày 20/4/1999 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/CP của Chính phủ;

Căn cứ điểm 3, Điều 9 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với thu nhập sau thuế của hoạt động XSKT như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

Các Công ty XSKT tổ chức hoạt động kinh doanh xổ số kiến thiết theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước.

2. Lợi nhuận thực hiện của Công ty XSKT:

Lợi nhuận thực hiện của Công ty XSKT bao gồm lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận hoạt động tài chính và lợi nhuận khác.

2.1 Lợi nhuận hoạt động kinh doanh là khoản chênh lệch giữa tổng doanh thu trừ đi giá thành toàn bộ sản phẩm đã tiêu thụ và thuế theo quy định của pháp luật (trừ thuế thu nhập doanh nghiệp).

2.2 Lợi nhuận hoạt động tài chính là số thu lớn hơn số chi của các hoạt động tài chính, bao gồm các hoạt động cho thuê tài sản, mua, bán trái phiếu, chứng khoán, mua bán ngoại tệ, lãi tiền gửi ngân hàng thuộc vốn kinh doanh, lãi cho vay thuộc các

nguồn vốn và quỹ, lãi cổ phần và lãi do góp vốn liên doanh, hoàn nhập số dư khoản dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán.

2.3 Lợi nhuận khác là những khoản thu nhập khác lớn hơn các chi phí khác, bao gồm các khoản phải trả không có chủ nợ, thu hồi lại các khoản nợ khó đòi đã được xoá nợ (đang theo dõi ở ngoài bảng cân đối kế toán); các khoản vật tư, tài sản thừa sau khi đã bù trừ hao hụt mất mát, các vật tư cùng loại; chênh lệch thanh lý, nhượng bán tài sản (là số thu về nhượng bán trừ giá trị còn lại trên sổ kế toán tài sản và các chi phí thanh lý, nhượng bán); các khoản lợi nhuận năm trước phát hiện năm nay; số dư hoàn nhập các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, phải thu khó đòi, khoản tiền trích bảo hành sản phẩm còn thừa khi hết bảo hành.

3. Phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận thực hiện của Công ty XSKT, sau khi chuyển lỗ theo Điều 20 của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo luật định được phân phối như sau:

3.1. Bù khoản lỗ của các năm trước không được trừ vào lợi nhuận trước thuế;

3.2. Trả tiền vi phạm pháp luật nhà nước như vi phạm các luật thuế, Luật giao thông, Luật môi trường, Luật thương mại và Quy chế hành chính, sau khi đã trừ tiền bồi thường tập thể hoặc cá nhân gây ra (nếu có);

3.3. Trừ các khoản chi phí thực tế đã chi nhưng không được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế;

3.4. Trích bổ sung vào vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 30/2002/TT-BTC ngày 27/3/2002 của Bộ Tài chính;

3.5. Phần lợi nhuận còn lại được phân phối theo quy định như sau:

a. Trích 10% vào quỹ dự phòng tài chính. Khi số dư của quỹ này bằng 25% vốn Nhà nước có tại doanh nghiệp thì không phải trích nữa;

Chỉ tiêu vốn Nhà nước có tại doanh nghiệp được thể hiện trên sổ kế toán của doanh nghiệp (không bao gồm vốn nhận góp liên doanh, liên kết) gồm:

- Nguồn vốn kinh doanh (Tài khoản 411)

- Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản (Tài khoản 441)